

Bản án số: 70/2022/HSPT
Ngày: 18/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn
Các Thẩm phán: Ông Tạ Duy Ước
Ông Trần Quang Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Trần Khổng Thế Ng cùng đồng phạm. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. Họ và tên: **Trần Khổng Thế Ng**; sinh ngày 14/4/1998 tại huyện HH, tỉnh Q; nơi cư trú: khu QT, thị trấn Q, huyện HH, tỉnh Q; nghề nghiệp: nhân viên quán Karaoke; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Thế Đ và bà Trần Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh, có mặt.

2. Họ và tên: **Phùng Quốc V**; sinh ngày 02/9/1985 tại thành phố M, tỉnh Q; nơi cư trú: thôn P, xã HS, thành phố M, tỉnh Q; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Phú Q và bà Phùng Thị T; bị cáo đã ly hôn và 02 con; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nam Hà, có mặt.

- Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh T**; sinh ngày 30/11/1987 tại thành phố M, tỉnh Q; nơi cư trú: khu 4, phường HY, thành phố M, tỉnh Q; nghề nghiệp: nhân viên quán Karaoke; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến M và bà Vũ Thị D; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nam Hà, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/12/2021, tổ công tác liên ngành gồm Công an phường HY, Đội cảnh sát giao thông – trật tự Công an thành phố M và đồn biên phòng BS trong khi làm nhiệm vụ kiểm soát người, phương tiện tại chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid – 19 tại dốc U Bò thuộc khu 7, phường HY, thành phố M, tiến hành kiểm tra đối với xe ô tô bán tải nhãn hiệu FORD RANGER biển kiểm soát 14C-328.65 do Phùn Quốc V điều khiển, phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên trái của V 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén màu xanh. Phùn Quốc V khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine, viên nén màu xanh là thuốc lắc của Việt mua của một nam thanh niên tên Ng, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Trên cơ sở lời khai của Phùn Quốc V, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Khổng Thế Ng là nhân viên của quán Karaoke Vision 1, địa chỉ số 27 đại lộ HB, phường TP, thành phố M. Ng thừa nhận đã bán số ma túy như của V bị thu giữ cho V với giá 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Ngoài ra, Ng còn khai nhận nguồn gốc số ma túy bán cho V là do Ng mua của Nguyễn Mạnh T cũng là nhân viên quán Karaoke Vision 1 với giá 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Căn cứ lời khai của Ng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Mạnh T. T thừa nhận việc bán ma túy cho Ng với giá 2.300.000đ và khai nguồn gốc số ma túy bán cho Ng do T nhặt được ở phòng hát của quán Karaoke Vision 1.

Tại bản Kết luận giám định số 166/KLGD, ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Phùn Quốc V gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng là 0,778g (không phải bảy bảy tám gam); 01 viên nén màu xanh thu giữ của Phùn Quốc V gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng là 0,404g (không phải bốn không bốn gam).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Trần Khổng Thế Ng, Nguyễn Mạnh T và Phùn Quốc V có nội dung lời khai như nội dung vụ án. Ngoài ra Trần Khổng Thế Ng và Phùn Quốc V khai nhận về việc sử dụng điện thoại để mua, bán ma túy, Phùn Quốc V chuyển khoản cho Trần Khổng Thế Ng tổng số tiền là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) gồm 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng) trả tiền phòng hát nợ trước đó và 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) trả tiền mua ma túy, V còn nợ Ngọc 1.100.000đ; Ng và Nguyễn Mạnh T khai nhận về việc Ng mua ma túy của T với giá 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) nhưng chưa trả tiền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2022/HSST ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, đã áp dụng điều luật và xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 03 (ba) năm tù; bị cáo Trần Khổng Thế Ng 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phùn Quốc V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo Nguyễn Mạnh T và Trần Khổng Thế Ng mỗi bị cáo

5.000.000đ (năm triệu đồng). Về xử lý vật chứng: Truy thu sung ngân sách 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Trần Khổng Thế Ng; Truy thu sung ngân sách 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Phùn Quốc V; Trả lại cho bị cáo Trần Khổng Thế Ng 9.900.000đ (chín triệu chín trăm nghìn đồng)...

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng khác, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh ra quyết định kháng nghị số: 11/QĐ-VKSQN, kháng nghị bản án số 27/2022/HSST ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên: truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 3.800.000đ đối với bị cáo Trần Khổng Thế Ng trong đó có 2.300.000đ là tiền do mua ma túy còn nợ của Nguyễn Mạnh T và 1.500.000đ tiền bán ma túy cho Việt và truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.100.000đ đối với bị cáo Phùn Quốc V là tiền nợ mua ma túy của Trần Khổng Thế Ng là không đúng, gây bất lợi cho các bị cáo.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm theo hướng: sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Trần Khổng Thế Ng; không truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Phùn Quốc V; trả lại cho bị cáo Trần Khổng Thế Ng 9.900.000đ (chín triệu, chín trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ quan điểm kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh là hợp lệ, nên vụ án được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và hình phạt: Quá trình điều tra, quá trình xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Khổng Thế Ng, Nguyễn Mạnh T và Phùn Quốc V khai nhận hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điều luật và xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 03 (ba) năm tù; bị cáo Trần Khổng Thế Ng 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phùn Quốc V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo Nguyễn Mạnh T và Trần Khổng Thế Ng mỗi bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng) là có căn cứ, đúng người đúng tội. Các bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị về nội dung này do đó, Hội đồng xét xử không đề cập.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc đề

ngiht sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Trần Khổng Thế Ng; không truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Phùn Quốc V; trả lại cho bị cáo Trần Khổng Thế Ng 9.900.000đ (chín triệu, chín trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên: truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 3.800.000đ đối với bị cáo Trần Khổng Thế Ng trong đó có 2.300.000đ là tiền do mua ma túy còn nợ của Nguyễn Mạnh T và 1.500.000đ tiền bán ma túy cho Việt và truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đ đối với bị cáo Phùn Quốc V là tiền nợ mua ma túy của Trần Khổng Thế Ng là không đúng.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự thì việc tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước được áp dụng đối với “Vật hoặc tiền do phạm tội hoặc do mua bán những thứ ấy mà có; khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội”;

Tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự quy định: “Vật chứng là tiền bạc hoặc tài sản do phạm tội mà có thì bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước”

Như vậy, đối chiếu với các quy định trên, số tiền thu được do phạm tội mà có phải là số tiền đã thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy, cho nên việc giữa các bị cáo còn nợ nhau tiền mua bán ma túy thì không được xác định là tiền thu được do phạm tội mà có nên không thể truy thu để nộp Ngân sách nhà nước mà chỉ truy thu số tiền 1.500.000đ đối với bị cáo Trần Khổng Thế Ng vì Ng đã thu được số tiền này do bán ma túy cho Phùn Quốc V. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận nội dung kháng nghị này của Viện kiểm sát.

Về nội dung kháng nghị việc Bản án sơ thẩm tuyên trả lại cho bị cáo Trần Khổng Thế Ng 9.900.000đ đã thu giữ của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội, nhưng lại không giữ lại để đảm bảo thi hành án, Hội đồng xét xử thấy ngoài hình phạt chính, bị cáo Ng còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000đ và chịu án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát về nội dung này.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Sửa bản án sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh về phần quyết định xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,73g (không phải bảy ba gam) Ketamine và 0,29g (không phải hai chín gam) MDMA cùng các vỏ bao gói đựng trong 01 phong bì được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước phong bì ghi: “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số: 166/KLGD.

Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 166 ngày 06 tháng 01 năm 2022”.

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Trần Không Thế Ng;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh đen thu giữ của Phùn Quốc V;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh đen thu giữ của Trần Không Thế Ng;

- Trả lại cho bị cáo Trần Không Thế Ng 9.900.000đ (chín triệu chín trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 55/2022/THA, ngày 21/3/2022.)

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS, CA; TTG CA tỉnh Q.Ninh;
- CA, VKS, TA, THADS cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- THA;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Tuấn